

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày 29-3-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoài Dinh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thản

2. Ông Nguyễn Văn Phum

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N(P); sinh năm: 1982, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp X, xã T, huyện C, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Chị, em ruột: Có 02 người; Vợ: Lê Thị Đ, sinh năm 1987; Con: Có 02 người; Tiền sự, tiền án: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-01-2018, đến ngày 15-01-2018 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 1965 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Kim C, sinh năm 1994. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Kim Th, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: số 107B, khu phố 1, Nội ô B, thị trấn G, huyện G, tỉnh T.

(Chị C, chị Th ủy quyền cho bà L, theo giấy ủy quyền ngày 12 tháng 01 năm 2018)

Bị đơn dân sự: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1970. Có mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh T.

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Thanh P(B), sinh năm 1997.*Vắng mặt.*

Địa chỉ: số 576/14/19/1 đường H, phường B, quận T, thành phố H.

2/ Anh Đoàn Hồ Thanh T, sinh năm 1995.*Có mặt.*

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh T.

3/ Anh Lê Văn C, sinh năm 1974 .*Có mặt.*

Địa chỉ: ấp Th, xã L, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N lái xe thuê cho bà Hồ Thị T từ đầu năm 2017. Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2018, N điều khiển xe ô tô tải hiệu Hino biển số 70C-099.87 chở xác mì từ huyện C, tỉnh Tây Ninh đến huyện G, tỉnh TG để giao cho khách. Đi cùng trên xe có anh Nguyễn Thanh P và anh Lê Văn C là phụ xe. Sau khi giao xác mì, N điều khiển xe chở anh P, anh C và anh Đoàn Hồ Thanh T quay về huyện C.

Đến khoảng 05 giờ ngày 05/01/2018, khi đến khu vực ấp Đ, xã H, huyện G, những người đi trên xe đều ngủ; còn N cũng ngủ gật nên xe do N điều khiển chạy qua làn đường mô tô, rồi va chạm vào phía sau xe mô tô hiệu Sym Attila biển số 70L4-8390 do ông Nguyễn Trọng Ng điều khiển cùng chiều phía trước, làm ông Ng ngã xuống đường và bị xe ô tô cán ngang đầu dẫn đến tử vong. Lúc này, N giật mình tỉnh dậy, nhìn kính chiếu hậu bên phải thấy ông Ng và xe mô tô nằm trên đường nên N biết xe ô tô do N điều khiển gây ra tai nạn. N chạy chậm lại quan sát không thấy có người đuổi theo nên N điều khiển xe bỏ chạy đến nhà của bà T ở ấp T, xã A, huyện C. Đến ngày 06/01/2018, N bị Công an huyện G bắt giữ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 17/2018/TT ngày 05-01-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh thuộc Sở y tế Tây Ninh kết luận: Nạn nhân Nguyễn Trọng Ng tử vong do chấn thương sọ não hở, gãy xương mặt, xương cột sống cổ, gãy xương đòn trái, gãy nát đầu trên xương cánh tay trái, gãy toàn bộ xương ngực trái, vỡ nát phổi.

Kết luận giám định số 06/GTR.2018 ngày 12-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Trọng Ng không có nồng độ cồn trong máu.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Xe ô tô hiệu Hinobiển số 70C-099.87, 01 sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 70C-099.87, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 70C-099.87, đã trả lại cho bà T.

- Xe mô tô hiệu Sym Attila biển số 70L4-8390, mảnh vỡ màu xanh, 01 áo khoát vải kaki màu xám và mũ xóp nón bảo hiểm, đã trả cho bà Nguyễn Thị L là vợ của ông Ng;

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 720077002720 mang tên Nguyễn Văn N, đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Bà T và bị cáo N đã bồi thường cho gia đình của ông Ng 90.000.000 đồng nên gia đình của ông Ng làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

Cáo trạng số: 25/CT-VKSGD ngày 22-02-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội **như cáo trạng đã truy tố.**

Người đại diện hợp pháp của bị hại – bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà là vợ của ông Ng, cha mẹ ruột của ông Ng đã chết trước khi ông Ng bị tai nạn chết. Bà và chị C, chị Th đã nhận được số tiền 90.000.000 đồng do bà T và bị cáo bồi thường. Bà và chị Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại – chị Nguyễn Kim C trình bày: Chị và bà L, chị Th đã nhận được số tiền 90.000.000 đồng do bà T và bị cáo bồi thường, chị không yêu cầu bồi thường thêm, yêu cầu xử lý nghiêm bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị đơn dân sự – bà Hồ Thị T trình bày: Bị cáo N là tài xế làm thuê cho bà, ngày 04-01-2018 bà có giao xe ô tô tải hiệu Hino biển số 70C-099.87 cho bị cáo để chở xác mìn từ huyện C, tỉnh Tây Ninh đến huyện G, tỉnh TG để giao cho khách. Việc bị cáo gây tai nạn bà không biết, bà đã nhận lại xe tải của mình rồi. Bà tự nguyện bồi thường thiệt hại 80.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Người làm chứng - anh Đoàn Hồ Thanh T trình bày: Anh có đi chung xe với bị cáo từ tỉnh TG về huyện C, tỉnh T. Trước khi điều khiển xe tải thì anh, bị cáo và những người đi cùng xe không có uống rượu. Việc bị cáo gây tai nạn anh không hay biết vì lúc đó anh đang ngủ, đến ngày 06-01-2018 anh mới biết bị cáo gây tai nạn.

Người làm chứng - anh Lê Văn C trình bày: Anh đi giao hàng chung xe với bị cáo từ ngày 04-01-2018. Khoảng 05 giờ ngày 05/01/2018, khi xe về đến khu vực ấp Đ, xã H, huyện G thì lúc đó anh đang ngủ, anh có nghe tiếng xe va chạm, nhưng anh không biết va chạm gì rồi ngủ tiếp, đến ngày 06-01-2018 anh mới biết bị cáo gây tai nạn. Trước khi điều khiển xe tải thì anh, bị cáo và những người đi cùng xe không có uống rượu.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 02 đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 591, Điều 600 Bộ luật Dân sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 05 giờ ngày 05-01-2018, tại ấp Đ, xã H, huyện G khi đang điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-099.87, Nguyễn Văn N đã ngủ gật, điều khiển xe chạy không đúng làn đường quy định nên va chạm vào xe mô tô biển số 70L4-8390 do ông Nguyễn Trọng Ng điều khiển chạy cùng chiều phía trước, hậu quả làm ông Ng chết do chấn thương sọ não hở. Sau khi gây tai nạn, bị cáo điều khiển xe chạy chậm lại quan sát không thấy có người đuổi theo nên đã điều khiển xe bỏ chạy đến nhà của bà Hồ Thị T ở ấp T, xã A, huyện C. Đến ngày 06/01/2018, N bị Công an huyện Gò Dầu bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các Khoản 17, 23 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng nói chung và an toàn giao thông nói riêng được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho ông Ng tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù 02 đến 03 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà L, chị C và chị Th đã nhận số tiền 80.000.000 đồng của bà T và 10.000.000 đồng của bị cáo bồi thường. Không yêu cầu bị cáo và bà T phải bồi thường thêm, nên cần ghi nhận.

Bà T không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền bà đã bồi thường, nên cũng cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô hiệu Hino biển số 70C-099.87, 01 sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 70C-099.87, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 70C-099.87, đã trả lại cho bà T; 01 xe mô tô hiệu Sym Attila biển số 70L4-8390, mũ bảo hiểm màu xanh, 01 áo khoát vải kaki màu xám và mũ xóp nón bảo hiểm, đã trả cho bà Nguyễn Thị L. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 720077002720 mang tên Nguyễn Văn N là của của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N(P) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N(P) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06-01-2018 đến ngày 15-01-2018.

2/Các biện pháp tư pháp:

- Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 591, Điều 600 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Ghi nhận những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Kim C và chị Nguyễn Kim Th đã nhận số tiền 80.000.000 đồng của bà T và 10.000.000 đồng của bị cáo bồi thường, không yêu cầu bị cáo và bà T phải bồi thường thêm.

Ghi nhận bà Hồ Thị T không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền mà bà đã bỏ ra bồi thường thiệt hại cho bà L, chị C, chị Th.

Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 720077002720 mang tên Nguyễn Văn N.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/Án phí: Căn cứ vào các Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/Án hình sự sơ thẩm xử công khai. Báo cho bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện G;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện G (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện G;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Đình

